

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 235/2022/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1976.

- Bị đơn: Anh **Trần Xuân C**, sinh năm 1975.

Đều cùng địa chỉ: Thôn Q, xã V, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Trần Xuân C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Xuân C có 02 con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 27/4/2000 và Trần Quang M, sinh ngày 31/3/2007. Ly hôn chị T và anh C thống nhất để anh C trực tiếp nuôi con Trần Quang M, và anh C không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con. Đối với con Trần Minh Q, sinh ngày 27/4/2000 đã trên 18 tuổi và đã trưởng thành nên chị T và anh C không yêu cầu giao nuôi con.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Xuân C có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Xuân C thống nhất tự thỏa thuận với nhau. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm ( Chị Nguyễn Thị T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0001345, ngày 11/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, chị Nguyễn Thị T được trả lại 150.000 đồng ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã V, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký )

**Hà Toàn Thắng**